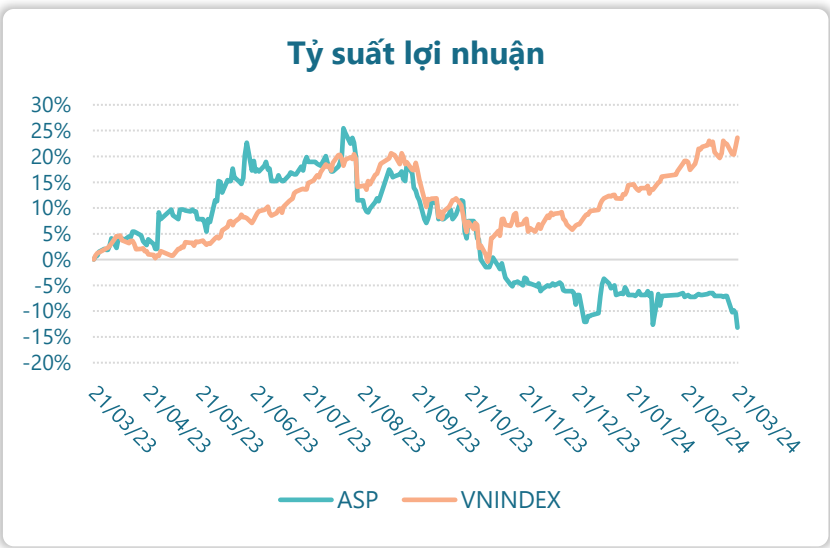
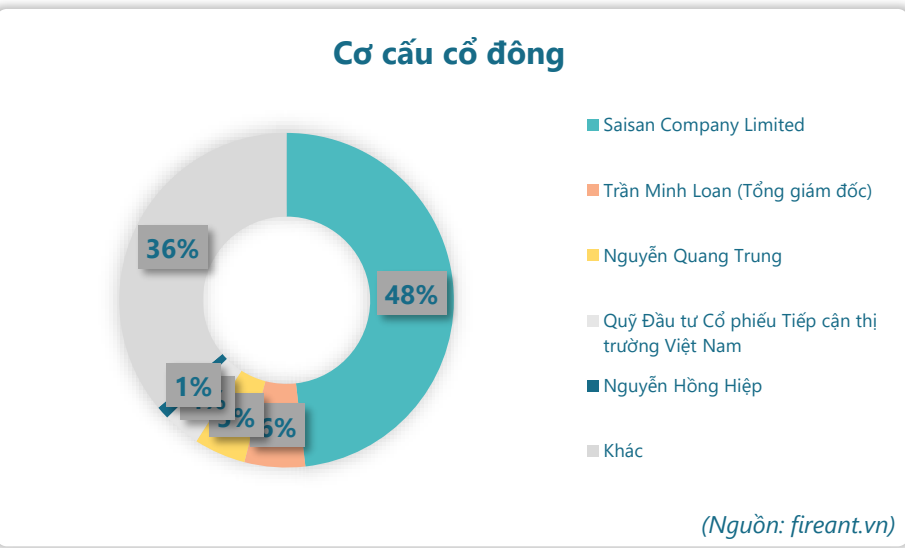
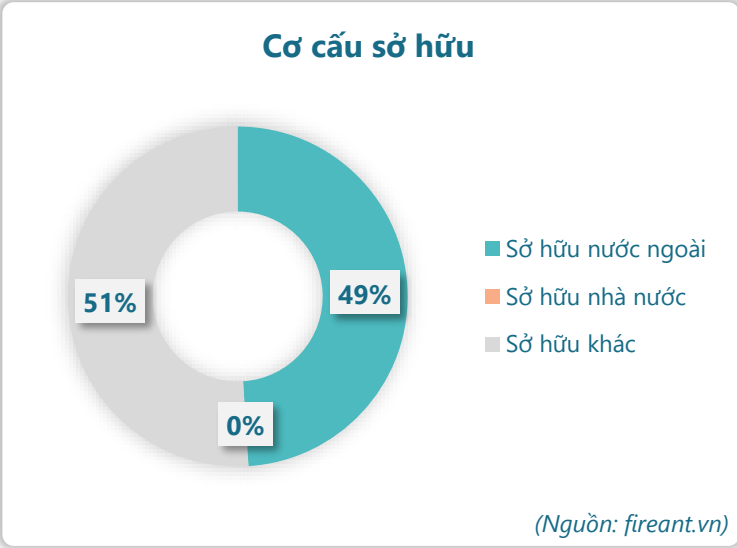
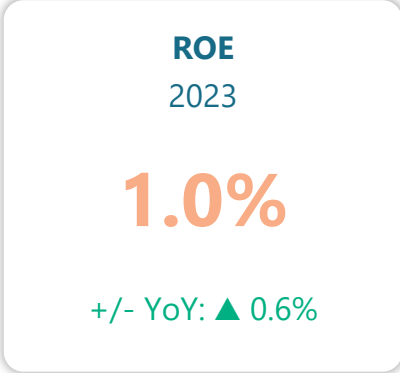
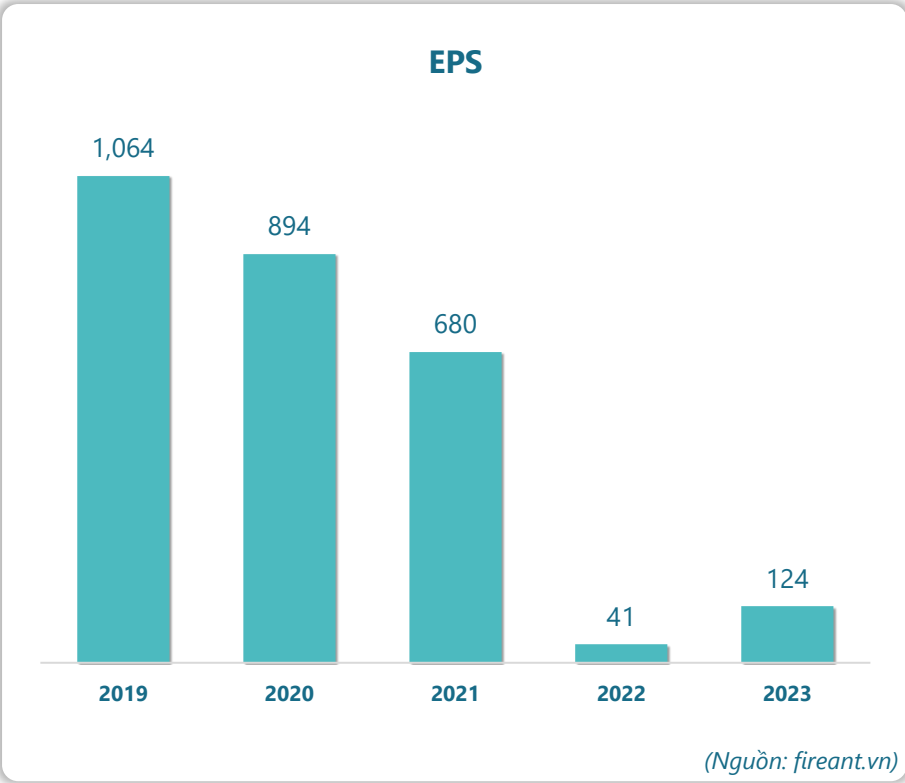
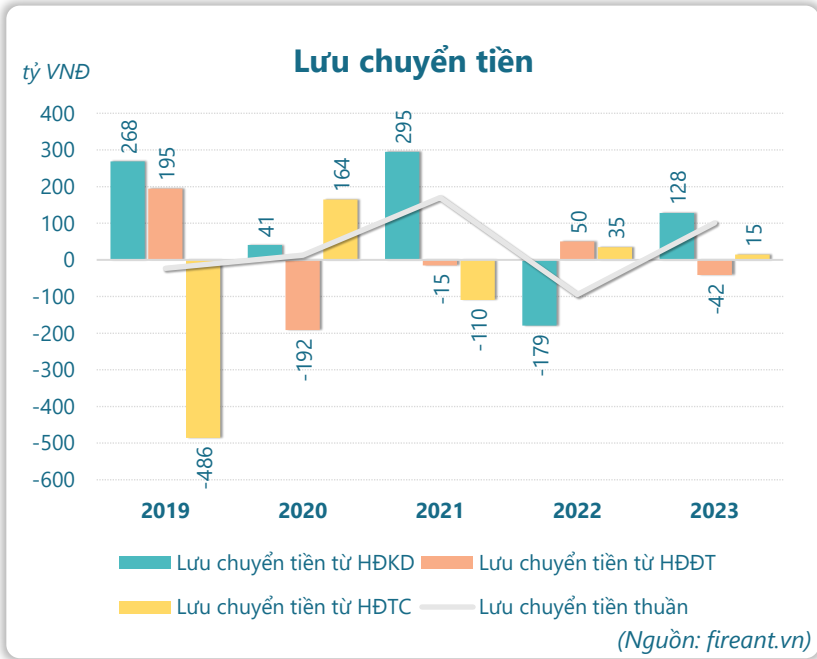
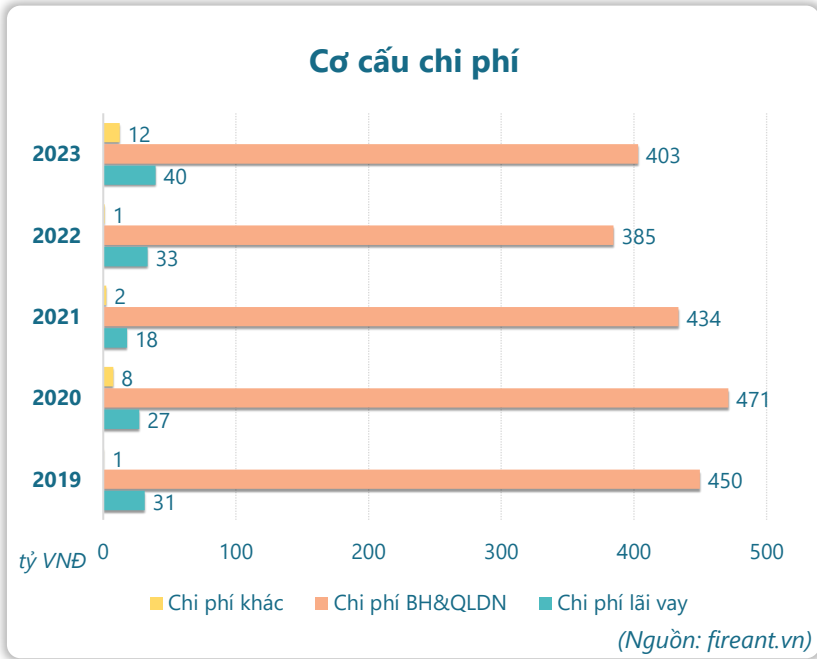
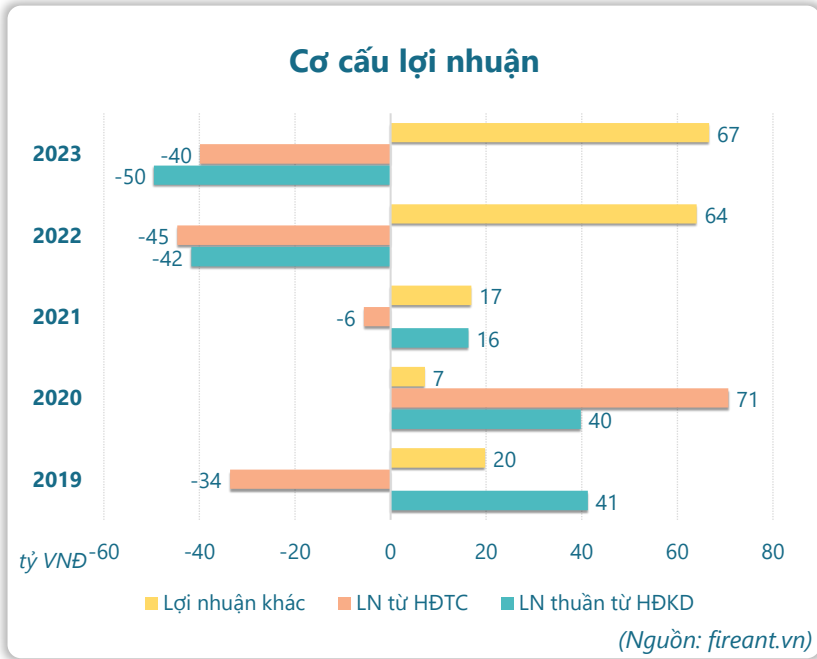
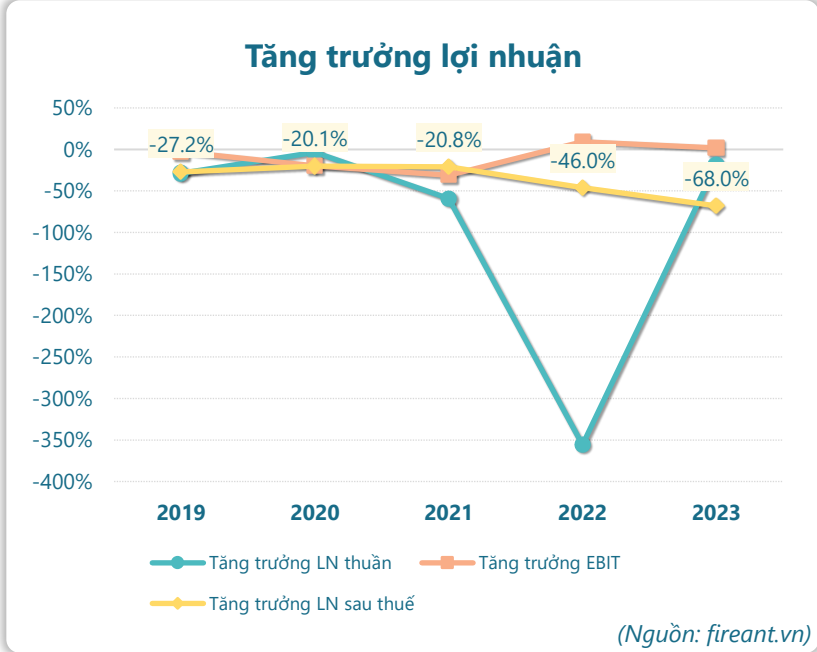
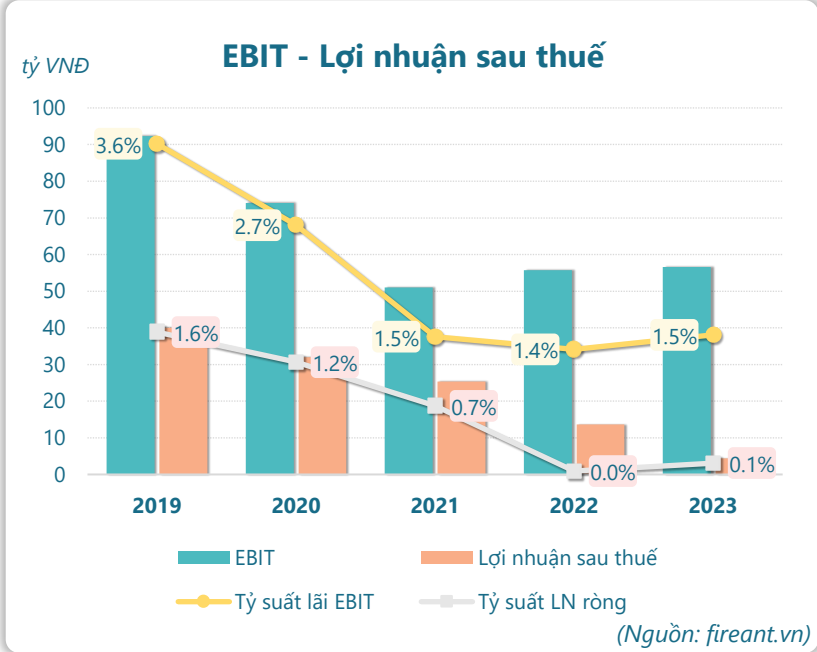
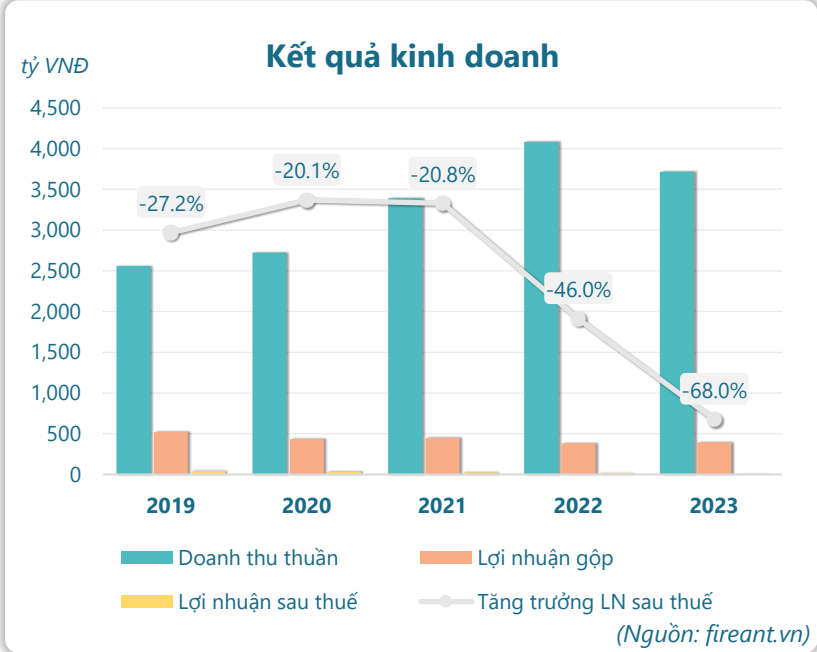


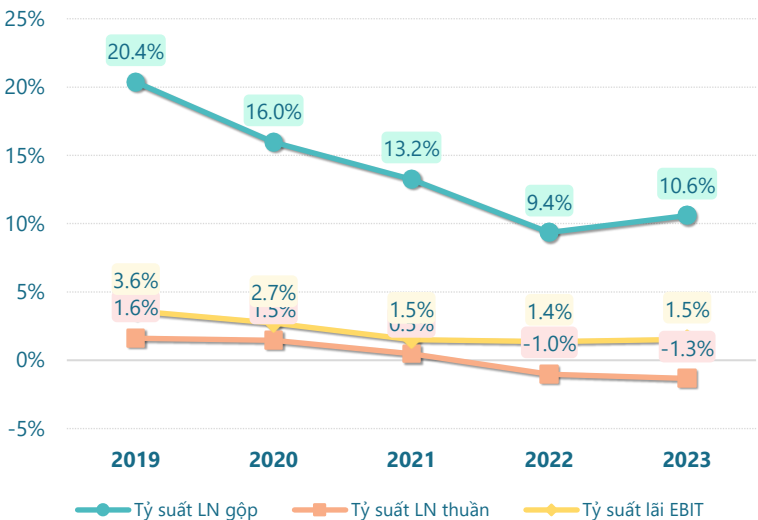
Ngày	4,670 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.8%	-7.5%	-23.4%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	4,670 - 6,750
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	174
Số lượng CPLH (CP)	37,339,542
KLGD BQ 20 phiên (CP)	106,580
Sở hữu nước ngoài	49.0%
Beta	0.50
EPS	124
P/E	38.7



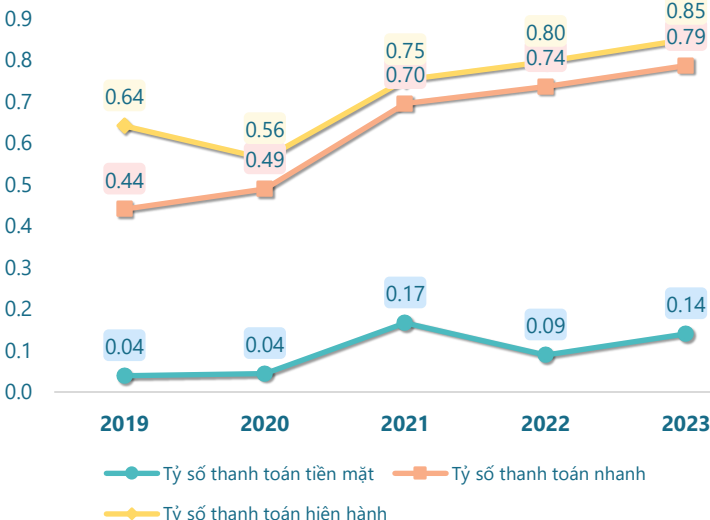


Tỷ suất lợi nhuận



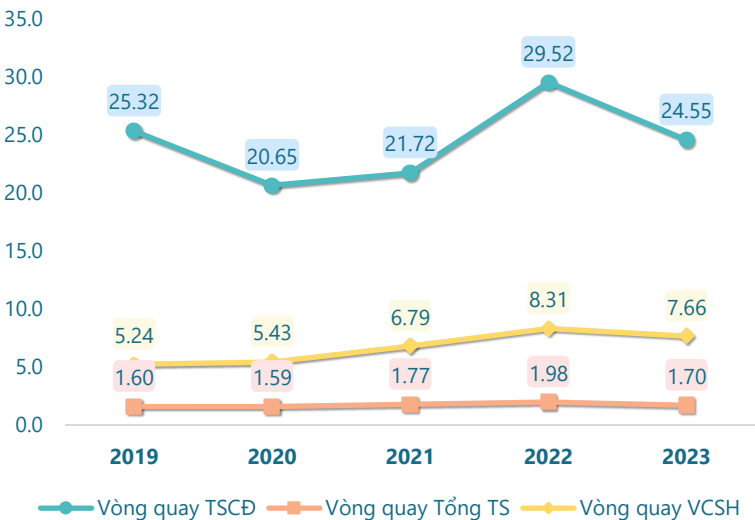
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



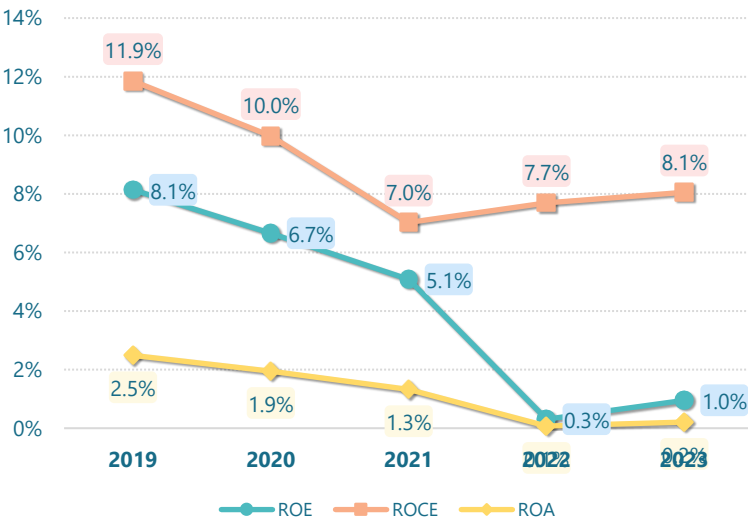
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



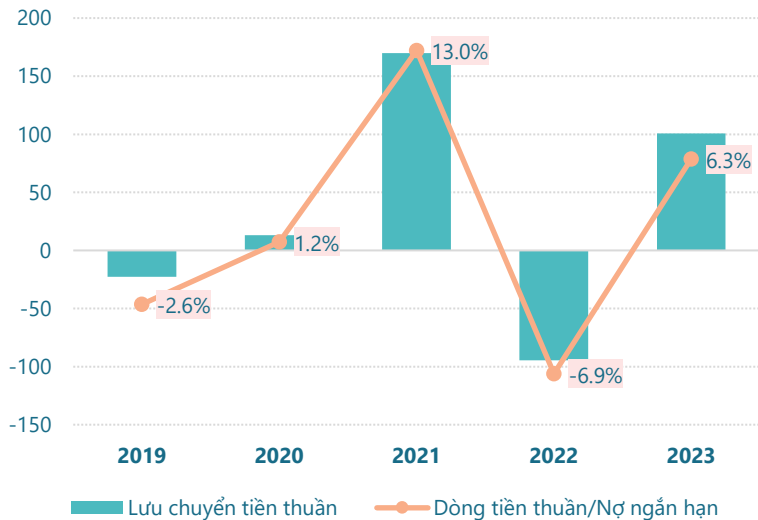
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



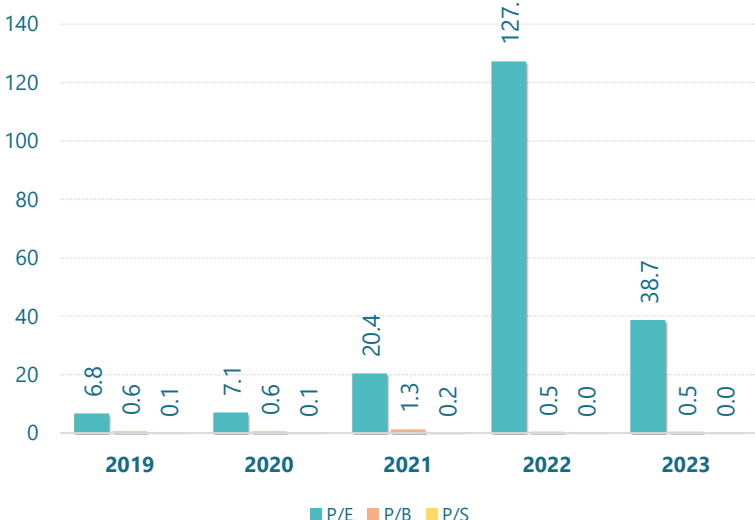
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)